| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TIÊN YÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 21/2020/QĐST-HNGĐ | *Tiên Yên, ngày 07 tháng 4 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H – sinh năm 19…; Nơi ĐKHKTT: Phố Đ1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh. Chỗ ở hiện nay: Thôn T1, xã TL, huyện T, tỉnh Quảng Ninh;

Bị đơn: Anh Lê Minh Đ – sinh năm 19…; Nơi ĐKHKTT: Phố Đ1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị H và anh Lê Minh Đ.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Chị Đinh Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Bảo N – sinh ngày ../../20… cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 1.500.000đ/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng); thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 4/2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đinh Thị H và anh Lê Minh Đ khai không có tài sản chung và không có nợ chung.

- Về án phí: Chị Đinh Thị H tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm với số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền án phí chị phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008219 ngày 16/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND huyện Tiên Yên;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THADS huyện Tiên Yên;*
- *UBND thị trấn T;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

***Đã ký***

**Bùi Đức Tuấn**